

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định học phí các hệ đào tạo
Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp

**HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Nghị định 31/CP ngày 04 tháng 04 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22 tháng 3 năm 2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi học phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTCBLĐTBXH của Bộ giáo dục và Đào tạo - Bộ tài chính - Bộ lao động thương binh và Xã hội ngày 30/3/2016, về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về mức học phí năm học 2016-2017 các hệ đào tạo của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp".

Điều 2. Quy định về mức học phí ban hành theo Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26/8/2016 và thay thế cho các Quy định trước đây trái với quy định này.

Điều 3. Các đơn vị, cá nhân trong Trường; tất cả sinh viên, học viên cao học, NCS của Nhà trường và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Các đơn vị liên kết đào tạo (để phối hợp t/h);
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Phan Quang Thế

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 8 năm 2016



QUY ĐỊNH

Về mức học phí năm học 2016-2017 các hệ đào tạo
Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 447/QĐ-ĐHKTCN ngày 26/8/2016
của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Quy định này áp dụng cho sinh viên đại học chính quy (CQ), sinh viên Chương trình tiên tiến (CTTT), sinh viên liên thông chính quy (LTCQ), sinh viên vừa làm vừa học (VLVH), học viên Cao học (CH), nghiên cứu sinh (NCS) của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;
2. Sinh viên các hệ liên kết đào tạo 2 + 2, các lớp đào tạo cấp chứng chỉ .v.v. có quy định riêng;
3. Quy định nhiệm vụ của các đơn vị, quy trình thu học phí của hệ đại học CQ, LTCQ thực hiện theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-ĐHKTCN ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

II. QUY ĐỊNH VỀ MỨC HỌC PHÍ

2.1. Quy định chung

- Đối với đào tạo đại học (CQ, LTCQ, VLVH) đào tạo theo hệ thống tín chỉ (HTTC) mức học phí được quy định theo học phí tín chỉ. Mức thu học phí của một tín chỉ học phí được xác định căn cứ vào tổng thu học phí của toàn khóa học theo nhóm ngành đào tạo và tổng số tín chỉ của ngành đó (đồng/tín chỉ);

Kể từ học kỳ 1 năm học 2016-2017, tính học phí các học phần học lại, học cải thiện điểm và lệ phí thi lần 2.

- Đối với các CTTT, CH và NCS mức học phí được quy định theo tháng (đồng/tháng);

2.2. Quy định cụ thể

2.2.1. Đại học chính quy khối ngành kỹ thuật

- Đại học CQ dài hạn từ K50 các ngành trở về trước (chương trình 5 năm); ngành công nghệ; liên thông chính quy; học chương trình hai (khi tham gia học cùng lúc hai chương trình):

Mức học phí một tín chỉ học phí: 230.000 đồng/tín chỉ

(Hai trăm ba mươi nghìn đồng/tín chỉ).

- Đại học CQ dài hạn K51, K52 các ngành (chương trình 4,5 năm); ngành công nghệ; liên thông chính quy, học chương trình hai (khi tham gia học cùng lúc hai chương trình):

Mức học phí một tín chỉ học phí: 210.000 đồng/tín chỉ

(Hai trăm mười nghìn đồng/tín chỉ).

2.2.2. Đại học chính quy khối ngành kinh tế

Đại học CQ dài hạn; liên thông chính quy; học chương trình hai (khi tham gia học cùng lúc hai chương trình):

Mức học phí một tín chỉ học phí: 194.000 đồng/tín chỉ

(Một trăm chín tư nghìn đồng/tín chỉ).

2.2.3. Đại học vừa làm vừa học

- Đối với hệ VLVH tuyển sinh từ 2015 trở về trước theo chương trình đào tạo 05 năm, mức học phí tính theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ tối đa được tính bằng 1,5 lần học phí hệ đại học chính quy 05 năm. Tuy nhiên, căn cứ số lượng sinh viên cụ thể của từng lớp, Nhà trường có quy định cụ thể như sau:

TT	Số số lớp	Mức học phí (đồng/tín chỉ)	
		Khối ngành kỹ thuật	Khối ngành kinh tế
1	Dưới 45 SV	$230.000 \times 1,50 = 345.000$	$194.000 \times 1,50 = 291.000$
2	Từ 46 đến 60 SV	$230.000 \times 1,40 = 322.000$	$194.000 \times 1,40 = 272.000$
3	Trên 60 SV	$230.000 \times 1,30 = 299.000$	$194.000 \times 1,30 = 252.000$

- Ghi chú: Với khóa tuyển sinh mới mà được tổ chức đào tạo theo chương trình 4,5 năm sẽ được tính dựa trên mức học phí của hệ đại học chính quy 4,5 năm (210.000 đồng/tín chỉ), và hệ số theo số lớp như bảng trên.

2.2.4. Chương trình Tiên tiến

- Mức học phí: $1.700.000 \text{ đồng/tháng} \times 10 \text{ tháng/năm} = 17.000.000 \text{ đồng/năm}$
(Mười bảy triệu đồng/năm)

- Sinh viên CTTT học lại, học cải thiện điểm phải nộp học phí cho các học phần đó (ngoài học phí quy định ở trên), mức học phí một tín chỉ được tính dựa trên cơ sở mức học phí quy định ở trên.

2.3. Đào tạo Sau đại học

2.3.1. Đào tạo tiến sĩ các ngành kỹ thuật

Mức học phí: $1.875.000 \text{ đồng/tháng} \times 10 \text{ tháng/năm} = 18.750.000 \text{ đồng/năm}$
(Mười tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng/năm).

2.3.2. Đào tạo thạc sĩ các ngành kỹ thuật

- Mức học phí: $1.125.000 \text{ đồng/tháng} \times 10 \text{ tháng/năm} = 11.250.000 \text{ đồng/năm}$
(Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng/năm).

- Sau thời gian đào tạo chuẩn (1,5 năm), học viên học lại, học cải thiện điểm cùng lớp sau phải nộp học phí cho các học phần đó (ngoài học phí quy định ở trên):

Mức học phí một tín chỉ học phí: 360.000 đồng/tín chỉ
(Ba trăm sáu mươi nghìn đồng/tín chỉ).

- Mức thu kinh phí hỗ trợ đào tạo áp dụng đối với học viên cao học và NCS thực hiện theo các quy định hiện hành.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy định này áp dụng cho các hệ đào tạo của Nhà trường từ học kỳ 1 năm học 2016 - 2017 và có hiệu lực từ ngày 26/8/2016.

Quy định mức học phí được Nhà trường điều chỉnh hàng năm theo đúng lộ trình quy định tại Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ.



Phan Quang Thế